

Ngày 21/11/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

OPC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

OPC - Công ty cổ phần Dược phẩm OPC – Đã chốt phương án tạm ứng cổ tức đợt 1/2017. Theo đó, ngày 1/12 tới, OPC sẽ thanh toán 10% cổ tức bằng tiền.

HVT: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 15%

HVT - CTCP Hóa chất Việt Trì – HĐQT quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%. Ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Thời gian chi trả trước ngày 15/12/2017.

IMP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

IMP - CTCP Dược phẩm Imexpharm - Ngày 28/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 29/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/12/2017.

GDT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

GDT - CTCP Chế biến Gỗ Đức Thanh - Ngày 30/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 01/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/12/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Giá xăng dầu tăng đồng loạt bắt đầu từ 3h chiều 20/11

Theo thông báo từ Liên Bộ Công Thương - Tài chính về điều chỉnh giá xăng dầu, từ 15h00 ngày 20/11, giá xăng RON 92 tăng 434 đồng/lít lên không quá 18.580 đồng/lít. Xăng E5 tăng 385 đồng/lít lên không hơn 18.243 đồng/lít. Chi tiết xin xem tại: <http://ndh.vn/gia-xang-dau-tang-dong-loat-bat-dau-tu-3h-chieu-20-11-20171120022650536p150c169.news>

Petrolimex công bố số dư quỹ bình ổn xăng dầu là 3.251 tỷ đồng

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) cho biết, số dư Quỹ bình ổn (BOG) ước tính đến trước 15 giờ ngày 20/11 của doanh nghiệp này là 3.251 tỷ đồng, tăng 11 tỷ đồng so với lần công bố ngày 4/11. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/11/20/779343/petrolimex-cong-bo-so-du-quy-binh-on-xang-dau-la-3-251-ty-dong.aspx>

Ngày 21/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.446 đồng, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 21/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.446 đồng, tăng 4 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, ngân hàng Vietcombank và Vietinbank không điều chỉnh tỷ giá so với mức khảo sát sáng qua, vẫn ở mức 22.675-22.745 đồng.

Sáng ngày 21/11: Giá vàng SJC ở mức 36,40 - 36,48 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h30 sáng 21/11, giá vàng miếng trong nước được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,40 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,48 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 20 ngàn đồng chiều bán ra so với chiều qua. Giá vàng giao tháng 12 trên sàn Comex New York đứng ở mức 1.289 USD/ounce. Hiện giá vàng cao hơn 11,8% (+136 USD/ounce) so với cuối năm 2016. Vàng thế giới quy đổi theo giá USD ngân hàng có giá 35,6 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí, thấp hơn giá vàng trong nước khoảng 0,9 triệu đồng/lượng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 72.09	23,430.33
	Nasdaq	↑ 7.92	6,790.71
	S&P 500	↑ 3.29	2,582.14
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 8.78	7,389.46
	DAX	↑ 64.93	13,058.66
	CAC 40	↑ 21.28	5,340.45
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 242.18	22,503.94
	Hang Seng	↑ 557.76	29,818.07
	Shanghai	↑ 18.69	3,411.09

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 21/11/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 20/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0.31%, lên 23,430.33 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones cộng 72.09 điểm (tương đương 0.31%) lên 23,430.33 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 3.29 điểm (tương đương 0.13%) lên 2,582.14 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 7.92 điểm (tương đương 0.12%) lên 6,790.71 điểm.

Ngày 20/11: Dầu Brent giảm 0.8%, còn 62.22 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex lùi 46 xu (tương đương 0.8%) xuống 56.09 USD/thùng. Hợp đồng này đã hết hạn khi khép phiên ngày thứ Hai. Hợp đồng dầu WTI giao tháng 1 hạ 29 xu (tương đương 0.5%) xuống 56.42 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn Luân Đôn mất 50 xu (tương đương 0.8%) còn 62.22 USD/thùng.

Ngày 21/11/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+14,75/+1,63%**

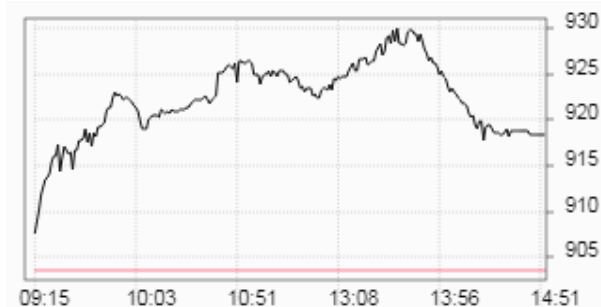
Giá trị (điểm) ↑ **918.30**

Khối lượng (cp) **230,286,758**

Giá trị (tỷ đồng) **6,496.85**

Số cp tăng giá ↑ **116**

Số cp giảm giá ↓ **151**

Số cp đứng giá → **79**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TIX	36.7	36.7	36.7	36.7	10	↑ 7.0%
PNC	22	22.4	22.4	22	3,320	↑ 6.9%
MCP	27	27.8	27.8	27	2,000	↑ 6.9%
VRE	49.9	51	51	49	8,062,730	↑ 6.9%
HVG	6.2	6.5	6.5	6.2	1,327,740	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,09/-0,08%**

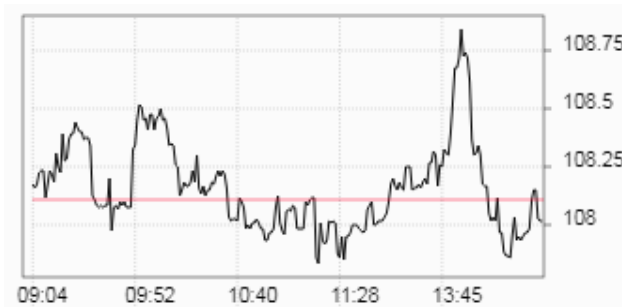
Giá trị (điểm) ↓ **108.02**

Khối lượng (cp) **50,115,197**

Giá trị (tỷ đồng) **689.68**

Số cp tăng giá ↑ **77**

Số cp giảm giá ↓ **104**

Số cp đứng giá → **191**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VIG	2.2	2.2	2.2	2.1	798,500	↑ 10.0%
TMX	8.9	8.9	8.9	8.9	100	↑ 9.9%
NBW	20.6	25	25	20.6	200	↑ 9.7%
NET	26.3	28.8	28.8	26.3	4,529	↑ 9.5%
CVN	5.4	5.8	5.8	5.4	40,800	↑ 9.4%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	19,165,190	800,450
BÁN	15,673,470	1,597,085
MUA - BÁN	3,491,720	-796,635

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 21/11, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 22,5 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 43,51 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 21,01 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 21/11/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 20/11/2017): 2,398,364.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 20/11/2017): 903.55 điểm

Cập nhật ngày 21/11/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.3%	1,451,453,429	187	189	2.0	1.1%	1,128,220	1.09
VIC	8.4%	2,637,707,954	76.3	77	0.7	0.9%	3,764,030	0.70
SAB	7.5%	641,281,186	280.6	293	12.4	4.4%	116,870	3.00
VCB	6.8%	3,597,768,575	45	46.7	1.7	3.8%	3,799,100	2.31
GAS	6.4%	1,913,950,000	80.8	81	0.2	0.3%	747,040	0.15
VRE	3.8%	1,901,078,733	47.7	51	3.3	6.9%	8,062,730	2.36
ROS	3.6%	472,999,999	181.4	182.7	1.3	0.7%	909,250	0.23
BID	3.4%	3,418,715,334	24	24.05	0.1	0.2%	2,397,310	0.06
CTG	3.2%	3,723,404,556	20.8	21.2	0.4	1.9%	5,021,360	0.56
PLX	3.1%	1,293,878,081	57.4	60.5	3.1	5.4%	1,242,580	1.51
MSN	2.8%	1,147,496,374	59.1	62.4	3.3	5.6%	1,291,850	1.43
HPG	2.4%	1,517,079,000	37.4	37.55	0.2	0.4%	4,116,150	0.09
VJC	2.3%	451,343,284	120.8	124	3.2	2.7%	1,914,190	0.54
VPB	2.2%	1,332,689,035	39.1	38.95	-0.2	-0.4%	1,003,180	-0.07
MBB	1.7%	1,712,740,909	23.75	24	0.3	1.1%	9,429,430	0.16
BVH	1.5%	680,471,434	52.4	55	2.6	5.0%	1,679,200	0.67
NVL	1.5%	589,369,234	59.8	59.7	-0.1	-0.2%	1,890,200	-0.02
FPT	1.3%	530,961,105	57.9	57.2	-0.7	-1.2%	3,385,720	-0.14
BHN	1.2%	231,800,000	120.5	124	3.5	2.9%	28,030	0.31
STB	0.9%	1,885,215,716	11.85	11.85	0.0	0.0%	2,810,990	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 21/11/2017

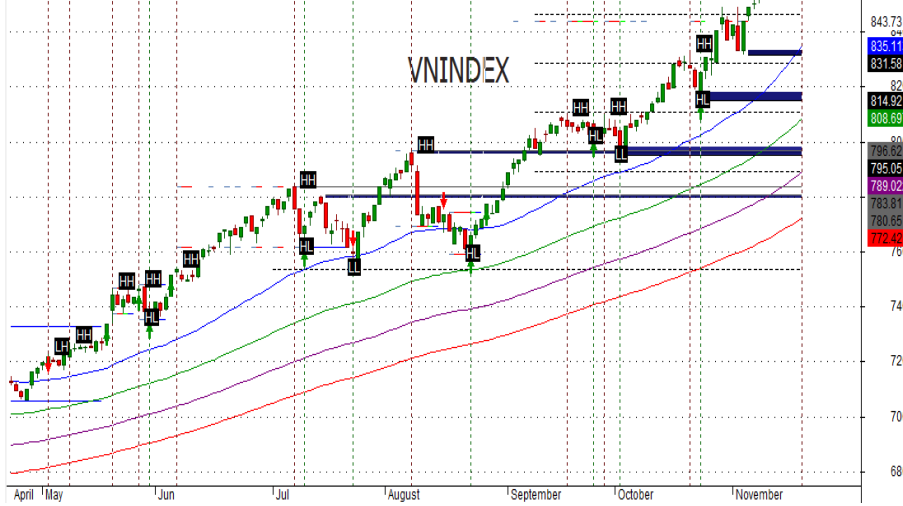
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

VNINDEX (Daily) - Open: 777.20 - High: 780.01 - Low: 775.53 - Close: 778.88 - Vol: 183,089,856

Fibo 100%: 753.82
Fibo 76.4%: 789.16
Fibo 61.8%: 811.02
Fibo 50%: 828.68
Fibo 38.2%: 846.35
Fibo 23.6%: 868.21
Fibo 0%: 903.55

EMA (50) = 747.78 - EMA (100) = 730.60 - EMA (150) = 716.97 - EMA (200) = 705.03



30% cash

70% stocks

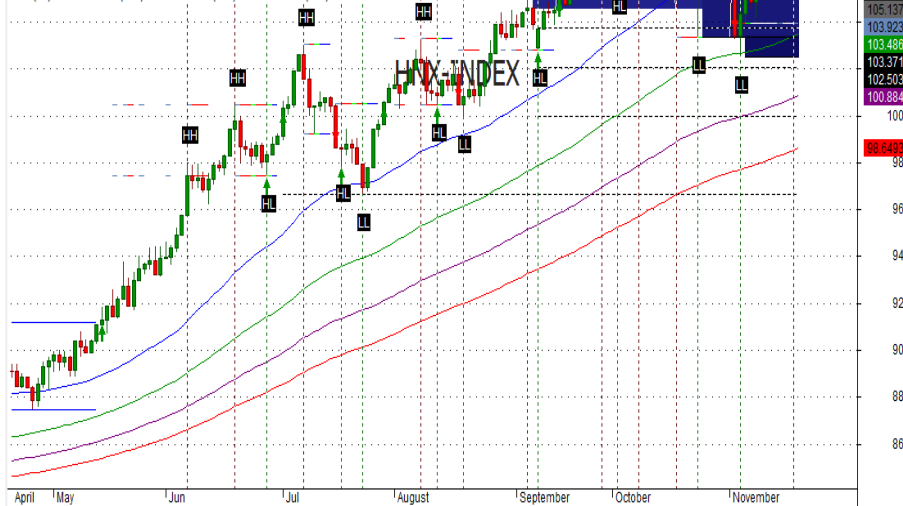
Vùng mua: 910 - 915 Vùng chốt lời ngắn hạn: 920 - 925

HNX-INDEX

HNX-INDEX (Daily) - Open: 99.14 - High: 100.66 - Low: 98.95 - Close: 100.33 - Vol: 66,563,068

Fibo 100%: 96.83
Fibo 76.4%: 100.00
Fibo 61.8%: 102.08
Fibo 50%: 103.76
Fibo 38.2%: 105.44
Fibo 23.6%: 107.53
Fibo 0%: 110.89

EMA (50) = 94.98 - EMA (100) = 91.88 - EMA (150) = 89.91 - EMA (200) = 88.56



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 107.0 - 108.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 109.0 - 110.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 920 - 925 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 910 - 915 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 910. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 900 - 905 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 920 - 925 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 930 - 935 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 109.0 - 110.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 107.0 - 108.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 107.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 105.0 - 106.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 109.0 - 110.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 111.0 - 112.0 điểm.

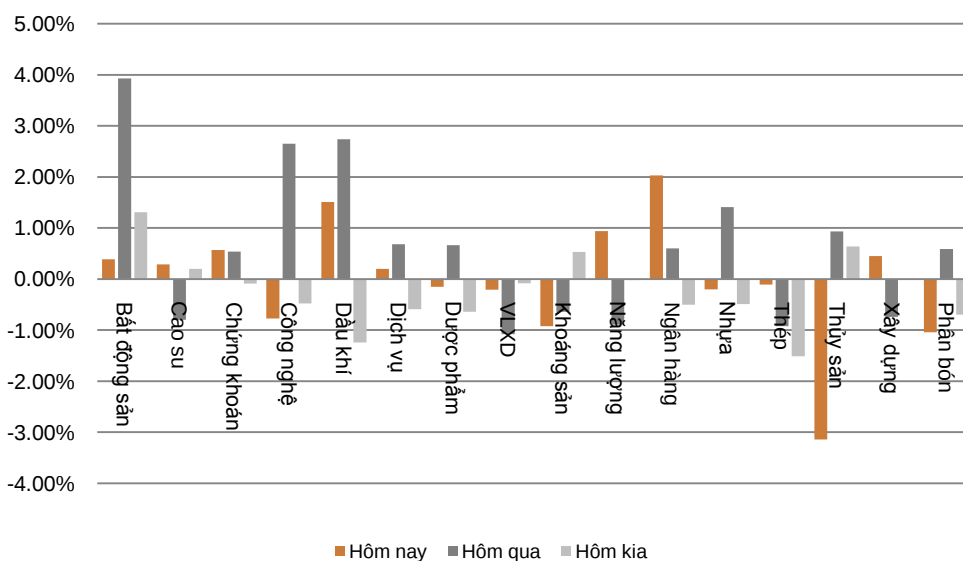
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 21/11/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.39%
Cao su	↑ 0.29%
Chứng khoán	↑ 0.57%
Công nghệ	↓ -0.77%
Dầu khí	↑ 1.51%
Dịch vụ	↑ 0.20%
Dược phẩm	↓ -0.15%
VLXD	↓ -0.21%
Khoáng sản	↓ -0.92%
Năng lượng	↑ 0.94%
Ngân hàng	↑ 2.03%
Nhựa	↓ -0.20%
Thép	↓ -0.11%
Thủy sản	↓ -3.14%
Xây dựng	↑ 0.45%
Phân bón	↓ -1.04%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	76.3	77	↑ 0.7	↑ 0.9%	3,764,030
	NVL	59.8	59.7	↓ -0.1	↓ -0.2%	1,890,200
	SDI	89.1	86.9	↓ -2.2	↓ -2.5%	112,300
Chứng khoán	SSI	24.6	25.1	↑ 0.5	↑ 2.0%	7,980,790
	VCI	71.5	71	↓ -0.5	↓ -0.7%	96,450
	HCM	45.4	45.6	↑ 0.2	↑ 0.4%	615,840
Dầu khí	GAS	80.8	81	↑ 0.2	↑ 0.3%	747,040
	PLX	57.4	60.5	↑ 3.1	↑ 5.4%	1,242,580
	PVI	33.8	33.9	↑ 0.1	↑ 0.3%	467,700
Năng lượng	PPC	21	21.15	↑ 0.2	↑ 0.7%	180,020
	HND	8.2	9.4	↑ 1.2	↑ 14.6%	200
	QTP	8.1	8.1	→ 0.0	→ 0.0%	4,400
Ngân hàng	VCB	45	46.7	↑ 1.7	↑ 3.8%	3,799,100
	BID	24	24.05	↑ 0.1	↑ 0.2%	2,397,310
	CTG	20.8	21.2	↑ 0.4	↑ 1.9%	5,021,360

Cập nhật ngày 21/11/2017

Ngày 21/11/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 6.90%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 3.97%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.27%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 5.23%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 4.15%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 0.22%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 3.64%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.96%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 1.41%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.52%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 3.33%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 2.49%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 0.28%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 5.49%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.85%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 1.47%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 21/11/2017

Ngày 21/11/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.1134 ↓	-0.60% ↑	1.36% ↑	8.56% ↑	17.55%	21/11/2017
Brent	62.546 ↑	0.40% ↑	0.51% ↑	7.81% ↑	27.29%	21/11/2017
Natural gas	3.0255 ↓	-0.92% ↓	-2.51% ↑	1.11% ↑	1.42%	21/11/2017
Gasoline	1.7517 ↑	0.25% ↓	-0.54% ↑	4.37% ↑	24.25%	21/11/2017
Heating oil	1.933 ↑	0.05% ↑	1.36% ↑	8.12% ↑	26.65%	21/11/2017
Ethanol	1.3855 ↓	-1.07% ↓	-1.40% ↓	-2.37% ↓	-13.47%	21/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1278.29 ↑	0.33% ↓	-0.21% ↓	-0.29% ↑	5.45%	21/11/2017
Silver	16.98 ↑	0.35% ↓	-0.19% ↓	-0.39% ↑	2.09%	21/11/2017
Platinum	928.2 ↑	0.50% ↑	0.27% ↑	0.78% ↓	-0.94%	21/11/2017
Palladium	992.2 ↑	0.38% ↑	0.65% ↑	3.46% ↑	34.08%	21/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,683.00 →	0.00% ↑	0.12% ↑	7.33% ↑	27.89%	21/11/2017
Tea	3.48 →	0.00% ↓	-6.45% ↑	6.10% ↑	5.78%	21/11/2017
Soybeans	987.0224 ↓	-0.08% ↑	2.92% ↑	0.64% ↓	-4.17%	21/11/2017
Wheat	421.7907 ↑	0.06% ↓	-1.45% ↓	-3.43% ↑	3.57%	21/11/2017
Cotton	71.17 ↓	-0.28% ↑	3.75% ↑	2.08% ↓	-3.46%	21/11/2017
Rice	12.3355 ↑	0.66% ↑	11.20% ↑	0.45% ↑	25.74%	21/11/2017
Cheese	1.761 ↑	0.23% →	0.00% ↑	2.38% ↑	0.06%	21/11/2017
Palm Oil	2567 ↓	-0.96% ↓	-3.28% ↓	-7.23% ↓	-12.54%	21/11/2017
Milk	16.83 ↑	0.24% ↑	0.18% ↑	1.32% ↑	0.42%	21/11/2017
Cocoa	2096 ↓	-1.41% ↓	-5.62% ↓	-1.88% ↓	-14.52%	21/11/2017
Rubber	189.3 ↑	5.64% ↑	0.32% ↓	-0.79% ↓	-15.68%	21/11/2017
Orange Juice	167.4 ↑	0.06% ↑	4.23% ↑	9.59% ↓	-21.26%	21/11/2017
Coffee	122.75 ↓	-0.85% ↓	-3.68% ↓	-1.17% ↓	-22.53%	21/11/2017
Lumber	432.1 ↑	0.56% ↓	-7.55% ↓	-0.80% ↑	34.40%	21/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	116.9131 ↓	-1.39% ↓	-2.88% ↑	5.00% ↑	7.41%	21/11/2017
Bitumen	2538 ↓	-0.16% ↓	-1.01% ↑	5.14% ↑	26.65%	21/11/2017
Steel	4011 ↑	0.02% ↓	-2.15% ↑	5.39% ↑	35.64%	21/11/2017
Cobalt	61500 →	0.00% ↑	1.23% ↑	2.50% ↑	106.72%	21/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 21/11/2017

DANH MỤC CỦA CANSIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 21/11/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 21/11/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 21/11/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 21/11/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
21/11/2017	22/11/2017	12/12/2017	TMP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	33	0.85 (2.64%)
21/11/2017	22/11/2017	15/12/2017	SCR	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	9.2	-0.14 (-1.5%)
21/11/2017	22/11/2017	n/a	VND	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	21.55	0 (0%)
21/11/2017	22/11/2017	#REF!	DVP	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
21/11/2017	22/11/2017	30/11/2017	TTR	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	54.2	0 (0%)
21/11/2017	22/11/2017	n/a	KIP	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	14.9	0 (0%)
21/11/2017	22/11/2017	n/a	PVX	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0.1 (4.55%)	0.1 (4.55%)
21/11/2017	22/11/2017	27/11/2017	VT8	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	4.4	0 (0%)
21/11/2017	22/11/2017	15/12/2017	DAE	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	18	0 (0%)
n/a	n/a	21/11/2017	HBC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,000,000 CP	n/a	n/a
22/11/2017	23/11/2017	11/12/2017	VCP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	22/11/2017	VEE	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 5,092,910 CP	10	0 (0%)
22/11/2017	23/11/2017	n/a	CLM	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
22/11/2017	23/11/2017	11/12/2017	VCP	OTC	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	24	-0.5 (-2.04%)
n/a	n/a	22/11/2017	CTD	HOSE	Giao dịch bổ sung - 11,476,751 CP	228	-3 (-1.3%)
22/11/2017	23/11/2017	n/a	GSP	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	14	0 (0%)
22/11/2017	23/11/2017	20/12/2017	TCM	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
23/11/2017	24/11/2017	n/a	NT2	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	30.1	0 (0%)
23/11/2017	24/11/2017	10/12/2017	NED	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	9.8	-0.2 (-2%)
n/a	n/a	23/11/2017	GDT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 259,309 CP	59	0 (0%)
n/a	n/a	23/11/2017	KDH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 92,365,247 CP	30.1	1.4 (4.88%)
23/11/2017	24/11/2017	19/12/2017	PYU	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	11.5	0 (0%)

Cập nhật ngày 21/11/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.